

Số: /TTr-UBND

Long An, ngày tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết về lộ trình miễn học phí cho trẻ em mầm non, học sinh trung học cơ sở thuộc các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Long An

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về lộ trình miễn học phí cho trẻ em mầm non, học sinh trung học cơ sở thuộc các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Long An, như sau:

I. Sự cần thiết ban hành văn bản

Thực hiện Quyết định số 622/QĐ-TTg ngày 10/5/2017 của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững. Theo Mục tiêu 4, Phụ lục I, Điều 1 Quyết định số 622/QĐ-TTg:

“Mục tiêu 4. Đảm bảo nền giáo dục có chất lượng, công bằng, toàn diện và thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người.

Mục tiêu 4.1. Đến năm 2030, đảm bảo tất cả các trẻ em gái và trai hoàn thành giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở miễn phí, công bằng, có chất lượng. Thay đổi chính sách về học phí cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông tiến đến miễn phí hoàn toàn cho các cấp học này để đạt mục tiêu đề ra.”

Do đó, việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về lộ trình miễn học phí cho trẻ em mầm non, học sinh trung học cơ sở thuộc các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Long An là cần thiết và phù hợp với quy định hiện hành.

II. Cơ sở pháp lý ban hành văn bản

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 622/QĐ-TTg của Chính phủ ngày 10/5/2017 Về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững;

III. Nội dung cơ bản

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định lộ trình miễn học phí cho trẻ em mầm non, học sinh trung học cơ sở thuộc các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Long An.

2. Đối tượng áp dụng

a) Trẻ em mầm non đang học thực tế tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Long An.

b) Học sinh trung học cơ sở đang học chương trình giáo dục phổ thông tại các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Long An.

c) Các tổ chức, cơ quan, cá nhân có liên quan đến Nghị quyết này.

3. Lộ trình miễn học phí

- Năm học 2024-2025: Miễn 50% học phí cấp mầm non và miễn 100% học phí cấp trung học cơ sở.

- Từ năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo: Miễn 100% học phí cấp mầm non và cấp trung học cơ sở.

- Thời gian miễn học phí: Theo số tháng học tập thực tế tại các cơ sở giáo dục theo quy định và không quá 09 tháng/01 năm học.

4. Nguyên tắc, mức cấp bù, thời gian cấp bù

- Đảm bảo đúng đối tượng, công khai, minh bạch.

- Mức cấp bù cho miễn học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh theo từng năm học.

5. Dự kiến kinh phí thực hiện

a) Năm học 2024-2025

- Số đối tượng miễn học phí trung học cơ sở: 103.647 học sinh; dự kiến kinh phí thực hiện cấp bù học phí là 36,482 tỷ đồng cho 01 năm học.

- Số đối tượng miễn 50% học phí mầm non: 55.252 học sinh; dự kiến kinh phí thực hiện cấp bù học phí là 29,028 tỷ đồng cho 01 năm học.

Dự kiến tổng kinh phí ngân sách nhà nước cấp bù học phí: 65,510 tỷ đồng/01 năm học (*Bằng chữ: Sáu mươi lăm tỷ năm trăm mười triệu đồng*).

b) Năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo

- Số đối tượng miễn học phí trung học cơ sở: 103.647 học sinh; dự kiến kinh phí thực hiện cấp bù học phí là 36,482 tỷ đồng cho 01 năm học;

- Số đối tượng miễn học phí mầm non: 55.252 học sinh; dự kiến kinh phí thực hiện cấp bù học phí là 58,056 tỷ đồng cho 01 năm học;

Dự kiến tổng kinh phí ngân sách nhà nước cấp bù học phí: 94,538 tỷ đồng/01 năm học (*Bằng chữ Chín mươi bốn tỷ năm trăm ba mươi tám triệu đồng*)¹.

6. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

IV. Quá trình xây dựng dự thảo văn bản

Dự thảo văn bản đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho cơ quan chuyên môn (Sở Giáo dục và Đào tạo) soạn thảo, tổ chức lấy ý kiến của các sở, ngành, cơ quan liên quan và tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo; Sở Tư pháp đã có ý kiến thẩm định tại Công văn số /STP-XDKTVB ngày / /2024.

Với nội dung trên, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ... (kỳ họp lẻ giữa năm 2024) xem xét, thông qua và ban hành Nghị quyết về nội dung trên, làm cơ sở để Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện./.

(*Đính kèm dự thảo Nghị quyết và các văn bản, tài liệu có liên quan*).

Nơi nhận:

- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các vị Đại biểu QH tỉnh Long An;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Phòng: VHXX+THKSTTHC;
- Lưu: VT, SGD, lvt.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Út

¹ Kinh phí khoán toán: áp dụng mức thu học phí 2023-2024 quy định tại Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/01/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Long An về việc sửa đổi Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu học phí năm học 2023-2024 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục thường xuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2024/NQ-HĐND

Long An, ngày tháng năm 2024

(DỰ THẢO)

NGHỊ QUYẾT

về lộ trình miễn học phí cho trẻ em mầm non, học sinh trung học cơ sở thuộc các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Long An

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN KHÓA X – KỲ HỌP THỨ 14

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 622/QĐ-TTg của Chính phủ ngày 10/5/2017 Về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững;

Theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về lộ trình miễn học phí cho trẻ em mầm non, trung học cơ sở thuộc các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Long An; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất lộ trình miễn học phí cho trẻ em mầm non, học sinh trung học cơ sở thuộc các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Long An, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định lộ trình miễn học phí cho trẻ em mầm non, học sinh trung học cơ sở thuộc các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Long An.

2. Đối tượng áp dụng

a) Trẻ em mầm non đang học thực tế tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Long An.

b) Học sinh trung học cơ sở đang học chương trình giáo dục phổ thông tại các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Long An.

c) Các tổ chức, cơ quan, cá nhân có liên quan đến Nghị quyết này.

3. Lộ trình miễn học phí

- Năm học 2024-2025: Miễn 50% học phí cấp mầm non và miễn 100% học phí cấp trung học cơ sở.

- Từ năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo: Miễn 100% học phí cấp mầm non và cấp trung học cơ sở.

- Thời gian miễn học phí: Theo số tháng học tập thực tế tại các cơ sở giáo dục theo quy định và không quá 09 tháng/01 năm học.

4. Nguyên tắc, mức cấp bù, thời gian cấp bù

- Đảm bảo đúng đối tượng, công khai, minh bạch.

- Mức cấp bù cho miễn học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh theo từng năm học.

5. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định đảm bảo từ ngân sách về kinh phí cấp bù miễn học phí cho trẻ em mầm non, học sinh cấp học trung học cơ sở từ năm học 2024 – 2025.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ... thông qua ngày tháng năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2024./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UB Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- VP. Quốc hội, VP. Chính phủ (TP.HCM) (b/c);
- Ban Công tác đại biểu của UBTWQH (b/c);
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Vụ Pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Đức

- TT.Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Long An;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các phòng thuộc VP Đoàn ĐBQH và HĐND;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh
(đăng công báo);
- Lưu: VT (NgC).